

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ GẠO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST  
Ngày 24-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Rỡ

Ông Đoàn Thanh Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Minh Quân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Thành Khánh Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Võ Văn Qu (H)**, sinh năm 1969 tại Long An; CCCD 080069016906

Nơi cư trú: ấp Phước Th, xã An Ph, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn O (chết) và con bà Võ Thị Th (chết); vợ Nguyễn Thị M sinh năm 1975; con 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam ngày 10-8-2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**+ Người bị hại:**

**Trương Văn D**, sinh năm 1969; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Mỹ Kh, xã Mỹ Tịnh A, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

**+ Người làm chứng:**

1. **Văn Thị Ph**, sinh năm 1968; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Mỹ Kh, xã Mỹ Tịnh A, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

2. **Đỗ Trần Thúy L**, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Trú tại: ấp R, thị trấn Tân H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo và anh Trương Văn D quen biết nhau qua mạng xã hội Zalo ngày 15/6/2021 bị cáo qua nhà anh D chơi, đến ngày 18/6/2021 bị cáo đến nhà anh D chơi, được sự đồng ý của anh D nên giữa bị cáo và chị Văn Thị Ph (vợ anh D) có quan hệ tình dục tại phòng ngủ nhà anh D. Sau đó giữa anh D và bị cáo có mâu thuẫn không cho bị cáo qua nhà thì bị cáo dùng thủ đoạn nhằm uy hiếp tinh thần của anh D bằng cách giả vờ đưa ra thông tin có quay khi bị cáo và chị Ph đang quan hệ tình dục. Sau nhiều lần nhắn tin, điện thoại bị cáo yêu cầu anh D phải đưa 20.000.000 đồng nếu không đưa sẽ đưa đoạn clip cho gia đình của anh D xem. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/6/2021 anh D hẹn bị cáo đến chợ Phú Kiệt thuộc ấp Phú Khương A, huyện Chợ Gạo đưa 4.800.000 đồng, khi bị cáo nhận được số tiền trên thì bị Công an bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSCG ngày 31-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Võ Văn Q đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Q đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Võ Văn Q từ 01 năm– 01 năm 06 tháng tù.

\* Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Q đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: Do quen biết trước, ngày 15/6/2021 bị cáo đến nhà anh D tại ấp Mỹ Khương, xã Mỹ Tịnh An, huyện Chợ Gạo chơi giữa bị cáo và anh D có thỏa thuận anh D đồng ý cho bị cáo quan hệ tình dục với chị Văn Thị Ph (vợ anh D), đến ngày 18/6/2021 bị cáo đến nhà anh D và quan hệ tình dục với chị Phg, sau đó đến ngày 22/6/2021 bị cáo đòi qua nhà nhưng anh D không cho, bị cáo yêu cầu anh D đưa 20.000.000 đồng nếu không đưa thì sẽ phát tán đoạn clip quay cảnh quan hệ tình dục giữa bị cáo và chị Ph. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/6/2021 anh D hẹn bị cáo đến chợ Phú Kiệt thuộc ấp Phú Khương A, huyện Chợ Gạo đưa 4.800.000 đồng, khi bị cáo nhận được số tiền trên thì bị Công an bắt quả tang.

Tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự quy định:

“ Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.”

Như vậy hành vi của bị cáo như nhận định trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền nhân thân và quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì anh D không cho bị cáo qua nhà nên bị cáo yêu cầu anh D phải đưa tiền để xóa đoạn clip quay cảnh quan hệ tình dục giữa bị cáo và chị Ph. Hành vi quan hệ tình dục giữa bị cáo và chị Ph là trái đạo đức, phong tục tập quán của người Việt Nam, mặc dù có sự đồng ý của anh D (chồng chị Ph). Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về xử lý vật chứng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Trương Văn D đã nhận lại tất cả tài sản, không có ý kiến yêu cầu gì khác. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO NEO 7, màu trắng (của bị cáo).

+ Sim số 0347.438.483 của bị cáo không còn giá trị sử dụng do bị cáo đã báo mất phục hồi sim, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Võ Văn Q** phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Bị cáo **Võ Văn Q 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10-8-2022.

\* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màng hình cảm ứng hiệu OPPO NEO 7, màu trắng (của bị cáo).

+ Tịch thu tiêu hủy sim số 0347.438.483.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24-11-2022)

+ Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Phương**